

Số: /KH-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH
thực hiện Chương trình phòng ngừa và ứng phó với bạo lực
trên cơ sở giới giai đoạn 2026-2030

Thực hiện Quyết định số 625/QĐ-TTg ngày 06/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2026-2030; văn bản số 6902/BNV-CTTN&BDG ngày 03/7/2026 về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2026-2030; UBND Thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2026-2030 (sau đây gọi tắt là *Kế hoạch*), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Chương trình phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn Thành phố.

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị và cộng đồng; tăng cường phòng ngừa, phát hiện, can thiệp, xử lý và hỗ trợ kịp thời người bị bạo lực trên cơ sở giới; góp phần xây dựng môi trường sống an toàn, bình đẳng và không có bạo lực.

Xác định rõ trách nhiệm và tăng cường phối hợp giữa các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong tổ chức thực hiện Kế hoạch.

2. Yêu cầu

Bám sát mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình và hướng dẫn của Bộ Nội vụ; phù hợp với tình hình thực tế của Thành phố.

Việc triển khai phải cụ thể, thiết thực, có trọng tâm, trọng điểm; phân công rõ trách nhiệm, bảo đảm phối hợp chặt chẽ, không chồng chéo, lãng phí.

Lồng ghép với các chương trình, kế hoạch, đề án có liên quan; huy động, quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; thường xuyên kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu

Giảm thiểu bạo lực trên cơ sở giới trên địa bàn thành phố Hà Nội thông qua tăng cường giáo dục, truyền thông thay đổi hành vi; duy trì, nhân rộng các mô hình cung cấp dịch vụ hỗ trợ, lấy người bị bạo lực làm trung tâm; bảo đảm người bị bạo lực, nhất là phụ nữ và trẻ em gái, được phát hiện, tiếp cận dịch vụ hỗ trợ, bảo vệ kịp thời và được sống trong môi trường an toàn, bình đẳng, không có bạo lực.

2. Chỉ tiêu đến năm 2030

a) Hỗ trợ người bị bạo lực trên cơ sở giới

100% người bị bạo lực trên cơ sở giới được phát hiện được tiếp cận ít nhất một dịch vụ hỗ trợ phù hợp.

Đến năm 2030, Thành phố có ít nhất 05 mô hình “Địa chỉ tin cậy - Nhà tạm lánh” tại cộng đồng được chuẩn hóa, duy trì hoạt động hiệu quả và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Tiến độ thực hiện: năm 2026 rà soát, đánh giá các mô hình hiện có; năm 2027 chuẩn hóa ít nhất 01 mô hình; năm 2028 có ít nhất 02 mô hình; năm 2029 có ít nhất 03 mô hình; năm 2030 có ít nhất 05 mô hình. (Thành phố thực hiện sau khi có hướng dẫn của Bộ Nội vụ).

b) Phối hợp liên ngành

Đến năm 2030, Thành phố ban hành và tổ chức thực hiện biện pháp phối hợp liên ngành trong phòng ngừa, phát hiện, can thiệp, xử lý và hỗ trợ người bị bạo lực trên cơ sở giới; phân đầu ít nhất 60% xã, phường tổ chức thực hiện hiệu quả cơ chế phối hợp tại địa bàn.

Tiến độ thực hiện: năm 2026 nghiên cứu, xây dựng biện pháp phối hợp; năm 2027 ban hành và triển khai thực hiện; đến năm 2028 có ít nhất 30%, năm 2029 có ít nhất 45% và năm 2030 có ít nhất 60% xã, phường tổ chức thực hiện hiệu quả.

c) Ứng dụng công nghệ thông tin

100% cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan triển khai hình thức tiếp nhận trực tuyến hoặc ứng dụng công nghệ thông tin trong tiếp nhận, quản lý thông tin, kết nối và hỗ trợ người bị bạo lực trên cơ sở giới.

Tiến độ thực hiện: năm 2026 rà soát các kênh tiếp nhận hiện có; năm 2027 xây dựng, hoàn thiện giải pháp dùng chung; năm 2028 triển khai tại ít nhất 50%, năm 2029 tại ít nhất 80% và năm 2030 tại 100% cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

d) Phòng ngừa bạo lực trong cơ sở giáo dục và nơi làm việc

Đến năm 2030, 100% cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố xây dựng và thực hiện quy trình phòng ngừa, phát hiện và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trong nhà trường.

100% doanh nghiệp thực hiện việc ban hành hoặc lồng ghép nội dung phòng, chống quấy rối tình dục tại nơi làm việc theo quy định của Bộ luật Lao động và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

Tiến độ thực hiện: đến năm 2027 đạt ít nhất 50%; năm 2028 đạt ít nhất 70%; năm 2029 đạt ít nhất 90% và năm 2030 đạt 100%.

đ) Nâng cao năng lực đội ngũ

Đến năm 2030, ít nhất 80% cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên, người làm công tác xã hội và cộng tác viên có liên quan được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới và kỹ năng hỗ trợ, trợ giúp pháp lý cho người bị bạo lực.

Tiến độ thực hiện: năm 2026 rà soát, xác định nhu cầu; đến năm 2027 đạt ít nhất 30%; năm 2028 đạt ít nhất 50%; năm 2029 đạt ít nhất 65% và năm 2030 đạt ít nhất 80%.

Các chỉ tiêu trên được cụ thể hóa từ hệ thống chỉ tiêu của Quyết định số 625/QĐ-TTg và yêu cầu của Bộ Nội vụ về việc xác định chỉ tiêu từng năm, đến năm 2030 phù hợp với địa phương.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đổi mới công tác truyền thông, giáo dục

Tổ chức truyền thông trực tiếp và trực tuyến về phòng ngừa, ứng phó, xóa bỏ bạo lực trên cơ sở giới phù hợp với từng nhóm đối tượng và đặc điểm địa bàn; chú trọng sự tham gia của người có uy tín trong cộng đồng, nam giới, thanh niên và trẻ em.

Tăng cường giáo dục kỹ năng an toàn số, nhận diện, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên không gian mạng, nhất là đối với trẻ em, học sinh và thanh niên; xây dựng, phổ biến các sản phẩm truyền thông phù hợp trên nền tảng số.

Đa dạng hóa hình thức truyền thông; phổ biến các mô hình, dịch vụ hỗ trợ để người dân biết, tiếp cận và sử dụng khi có nhu cầu; chủ động phương án truyền thông trong trường hợp thiên tai, dịch bệnh và các tình huống khẩn cấp.

Kịp thời biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có sáng kiến, mô hình và thành tích tiêu biểu trong phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

2. Nhân rộng và nâng cao hiệu quả các mô hình, dịch vụ hỗ trợ

Rà soát, đánh giá, củng cố và nhân rộng mô hình “Địa chỉ tin cậy - Nhà tạm lánh” tại cộng đồng; mô hình trường học an toàn, thân thiện, không bạo lực và các mô hình có liên quan đang được triển khai trên địa bàn Thành phố.

Duy trì, nâng cao chất lượng mô hình tích hợp dịch vụ chăm sóc y tế, hỗ trợ tâm lý và tư vấn pháp lý cho người bị bạo lực trên cơ sở giới tại cơ sở y tế, cơ sở trợ giúp xã hội công lập; tăng cường kết nối giữa các cơ sở cung cấp dịch vụ và mô hình tại cộng đồng.

Khuyến khích xây dựng, thí điểm các mô hình mới phù hợp với đặc điểm của Thành phố; ưu tiên dịch vụ hỗ trợ phụ nữ là người khuyết tật, người dân tộc thiểu số và lao động di cư bị bạo lực trên cơ sở giới.

3. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực

Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ và kỹ năng cho cán bộ, công chức, viên chức làm công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ, người làm công tác xã hội và cộng tác viên tại cơ sở.

Bồi dưỡng kỹ năng tiếp nhận, hỗ trợ khẩn cấp, tư vấn, tham vấn, điều phối, chuyển tuyến, quản lý trường hợp; kỹ năng làm việc với người bị bạo lực, người gây bạo lực và người có nguy cơ bị hoặc gây bạo lực.

Tăng cường bồi dưỡng kỹ năng nhận diện, phòng tránh và xử lý các hành vi bạo lực trên không gian mạng; xây dựng đội ngũ giảng viên, báo cáo viên nòng cốt của Thành phố.

4. Thực hiện phối hợp liên ngành

Nghiên cứu, ban hành và tổ chức thực hiện biện pháp phối hợp liên ngành trong phòng ngừa, phát hiện, tiếp nhận thông tin, can thiệp, xử lý, chuyển tuyến và hỗ trợ người bị bạo lực trên cơ sở giới; xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị.

Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức phối hợp xử lý vụ việc; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

5. Tăng cường kiểm tra

Tổ chức kiểm tra liên ngành định kỳ hoặc đột xuất việc thực hiện công tác phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; lồng ghép nội dung kiểm tra trong hoạt động chuyên môn của các cơ quan, đơn vị.

Kịp thời kiểm tra, xác minh khi có thông tin về vụ việc bạo lực trên cơ sở giới thuộc phạm vi quản lý; kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý hành vi vi phạm, đồng thời thực hiện biện pháp bảo vệ và hỗ trợ người bị bạo lực theo quy định.

6. Ứng dụng công nghệ thông tin và huy động nguồn lực

Ứng dụng công nghệ thông tin trong tiếp nhận thông tin, thống kê, theo dõi, quản lý trường hợp và báo cáo; từng bước thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan, đơn vị, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

Tăng cường phối hợp, trao đổi kinh nghiệm; huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực, hỗ trợ kỹ thuật hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong nước và quốc tế phục vụ triển khai Kế hoạch.

Các nhiệm vụ trên bám sát 05 nhóm nhiệm vụ, giải pháp của Quyết định số 625/QĐ-TTg và 06 nhóm nội dung hướng dẫn triển khai tại địa phương của Bộ Nội vụ.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hằng năm của các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường theo phân cấp ngân sách hiện hành; nguồn lồng ghép từ các chương trình, dự án, đề án có liên quan

đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và các nguồn viện trợ, tài trợ, huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ nhiệm vụ được giao, lập dự toán kinh phí hằng năm, gửi cơ quan tài chính cùng cấp tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định; quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đúng mục đích, đúng đối tượng, công khai, minh bạch, tiết kiệm và hiệu quả.

Đối với nhiệm vụ chỉ có tính chất đặc thù, trong đó có chi triển khai các mô hình, Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan liên quan rà soát, tham mưu UBND Thành phố báo cáo HĐND Thành phố xem xét, quyết định mức chi theo quy định và phù hợp với tình hình thực tế của Thành phố.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

Là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu UBND Thành phố tổ chức triển khai Kế hoạch; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu ban hành biện pháp phối hợp liên ngành; hướng dẫn hoạt động của mô hình “Địa chỉ tin cậy - Nhà tạm lánh” tại cộng đồng; tổ chức truyền thông, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực theo chức năng, nhiệm vụ.

Chủ trì rà soát hệ thống chỉ tiêu, chế độ báo cáo, phương thức thu thập, tổng hợp và chia sẻ dữ liệu về phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

2. Sở Y tế

Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở y tế tiếp nhận, khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe và hỗ trợ ban đầu đối với người bị bạo lực trên cơ sở giới; duy trì, nhân rộng mô hình cung cấp dịch vụ tích hợp tại cơ sở y tế, cơ sở trợ giúp xã hội công lập.

3. Công an Thành phố

Chủ động nắm tình hình, tiếp nhận, phát hiện, can thiệp và xử lý kịp thời các vụ việc bạo lực trên cơ sở giới; tăng cường phòng ngừa, đấu tranh với các hành vi bạo lực, xâm hại trên không gian mạng; phối hợp bảo vệ và hỗ trợ người bị bạo lực.

4. Sở Tư pháp

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật; hướng dẫn, thực hiện trợ giúp pháp lý cho người bị bạo lực trên cơ sở giới theo chức năng, thẩm quyền và quy định của pháp luật.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục xây dựng và thực hiện quy trình phòng ngừa, phát hiện, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; xây dựng môi trường giáo dục an toàn; tăng cường phòng, chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em.

Lồng ghép giáo dục giới tính, kỹ năng an toàn số, phòng ngừa bạo lực trên không gian mạng trong chương trình giáo dục và hoạt động ngoại khóa; tăng cường tư vấn tâm lý học đường và công tác xã hội trong cơ sở giáo dục.

6. Sở Văn hóa và Thể thao

Chủ trì, phối hợp triển khai các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức về an toàn số, phòng, chống bạo lực gia đình; lồng ghép nội dung phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trong các chương trình, hoạt động văn hóa và phong trào xây dựng đời sống văn hóa.

7. Sở Dân tộc và Tôn giáo

Phối hợp triển khai Kế hoạch tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số; tăng cường truyền thông phòng ngừa tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới và các hành vi có hại; thúc đẩy thực hiện bình đẳng giới trong gia đình và cộng đồng.

8. Sở Tài chính

Trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị, căn cứ khả năng cân đối ngân sách, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo phân cấp và quy định hiện hành.

Phối hợp rà soát, tham mưu đối với các nhiệm vụ chỉ có tính chất đặc thù theo quy định.

9. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp hướng dẫn ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu, an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình triển khai Kế hoạch.

10. Các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc Thành phố

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, chủ động tổ chức thực hiện các nội dung của Kế hoạch; lồng ghép trong chương trình, kế hoạch công tác hằng năm; bố trí nguồn lực và nâng cao năng lực đội ngũ có liên quan.

Các cơ quan quản lý nhà nước về lao động, các ban quản lý khu công nghiệp, khu công nghệ cao và các cơ quan liên quan tăng cường hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc doanh nghiệp thực hiện quy định về phòng, chống quấy rối tình dục tại nơi làm việc.

11. UBND các xã, phường

Xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp với tình hình địa phương; cụ thể hóa chỉ tiêu hằng năm, bố trí kinh phí và tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao.

Rà soát, củng cố và nhân rộng các mô hình hỗ trợ; tổ chức tiếp nhận thông tin, tư vấn, kết nối dịch vụ và hỗ trợ kịp thời người bị bạo lực trên cơ sở giới; triển khai biện pháp phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị tại địa bàn.

Thường xuyên kiểm tra, theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện; kịp thời báo cáo, đề xuất xử lý các vụ việc, khó khăn, vướng mắc phát sinh.

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố

Tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia thực hiện Kế hoạch; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội; tham gia phát hiện, tư vấn, hỗ trợ và bảo vệ người bị bạo lực trên cơ sở giới.

Việc phân công trên được cụ thể hóa từ trách nhiệm của các Bộ, ngành, địa phương và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tại Quyết định số 625/QĐ-TTg.

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc Thành phố và UBND các xã, phường báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về Sở Nội vụ trước ngày 30 tháng 11 hằng năm để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố và gửi Bộ Nội vụ trước ngày 15 tháng 12 theo quy định.

Thực hiện báo cáo đột xuất khi có yêu cầu hoặc khi phát sinh vụ việc nghiêm trọng, phức tạp thuộc phạm vi quản lý.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố xem xét, chỉ đạo./. 

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- PCT UBND Vũ Thu Hà;
- UBMTTQ Việt Nam TP Hà Nội;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- UBND các xã, phường;
- Hội Liên hiệp Phụ nữ Thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP P.T.T.Huyện;
các phòng: NC, KGVX;
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH 
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Thu Hà